



CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM TRUNG TÂM FLORIDA

NK 2020 – 2022

Email: CongDongvn.ttfl@gmail.com

PHÊ CHUẨN BẢN TU CHÍNH NỘI QUY 2022

Đại Hội Cộng Đồng nhằm mục đích Trưng Cầu Ý Kiến về Bản Sơ Kết Tu Chính Nội Quy đã được tổ chức vào ngày 08 tháng 01 năm 2022 tại Hội Trường Cựu Chiến Binh Veteran Foreign Wars, 4444 Edgewater Dr., Orlando, FL 32804.

Chiếu theo Điều 61 Chương X của Bản Tu Chính Nội Quy 1999, "Tu chính phải do Đại Hội Hội Viên quyết định với tước số và đa số 2/3 (66.66%)". Bản Sơ Kết Tu Chính Nội Quy đã được Đại Hội chấp thuận ngày 08 tháng 01 năm 2022 với tỷ số đa số là 97.80%.

Ban TCNQ đệ trình Bản Chung Kết Tu Chính Nội Quy đính kèm đến Ban Chấp Hành NK 2020-2022 và Hội Đồng Đại Diện NK 2018-2020 lưu nhiệm.

Bản Chung Kết Tu Chính Nội Quy được ấn ký do Chủ Tịch BCH, ký do HĐDD và BTCNQ làm thành Bản Nội Quy chính thức có hiệu lực tức thời, được công bố và ban hành.

Orlando, ngày 16 tháng 01 năm 2022

BTCNQ

Nguyễn Tiên Toàn

Trương Quang Hiếu

Lưu Anh Triết

Lê Văn Tinh

BCH (NK 2020-2022)

CT DS Nguyễn Đức Minh Ngọc

PCT Nguyễn Thanh Sơn

HĐDD (NK 2018-2020) lưu nhiệm

CT Nguyễn Thanh Thụy

PCT Lê Thị Thu Dung

Trịnh Tuấn Anh

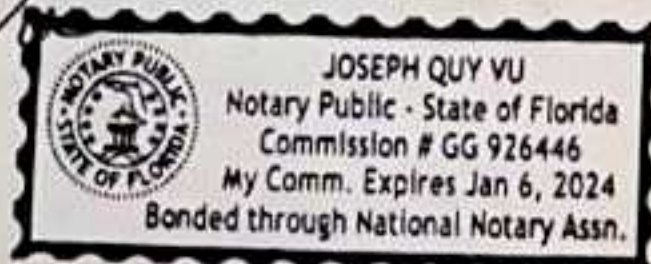
Châu Kim Ngọc

Lê Văn Tinh

Châu Ngọc An

Notary section:

Sworn to and Subscribed before me
this 16th day of January, 2022, those
who signatures appear above, and
those I have known,



TU CHÍNH NỘI QUY

CHƯƠNG I: TỔNG QUÁT

Điều 1: Danh Xưng

Chiếu Nội Quy Cộng Đồng Việt Nam Trung Tâm Florida năm 1988;

Chiếu giấy phép số N25017 ngày 27 tháng 4 năm 1988 của Tiểu Bang Florida, Cộng Đồng Việt Nam Trung Tâm Florida được phép hoạt động tại Trung Tâm Florida từ ngày 01 tháng 03 năm 1988;

Chiếu Văn Bản Tu Chính Nội Quy Cộng Đồng Việt Nam Trung Tâm Florida thông qua do Hội Đồng Đại Diện, ngày 10 tháng 12, 1999 có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2000;

Và chiếu Quyết Định của Đại Hội Tu Chính Nội Quy ngày 16 tháng 01 năm 2022;

Nay danh xưng là:

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA TRUNG TÂM FLORIDA (CĐNVQG TTFL)
THE VIETNAMESE AMERICAN COMMUNITY OF CENTRAL FLORIDA (VACCF)

Điều 2: Tính Chất

- 2-1 Cộng Đồng (CĐ) là một tổ chức bất vụ lợi của những người Việt Nam và thân tộc sinh sống tại Trung tâm Florida Hoa kỳ theo lý tưởng Quốc Gia không Cộng sản, trên căn bản Tự Do, Dân Chủ, không phân biệt nam hay nữ, hay tôn giáo.
- 2-2 CĐ có vị thế độc lập với các đảng phái chính trị, tổ chức tôn giáo, hay bất cứ cơ chế xã hội nào.
- 2-3 Quốc Kỳ nền vàng ba sọc đỏ và Bài Quốc Ca Tiếng Gọi Công Dân là biểu tượng cho CĐ.

Điều 3: Thời Hạn, Phạm Vi Hoạt Động, Trụ Sở

- 3-1 Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Trung Tâm Florida hoạt động vô thời hạn của những người Việt đang cư ngụ trong chín (9) Quận hạt: Orange, Seminole, Osceola, Volusia, Lake, Brevard, Marion, Polk, Sumter thuộc Tiểu Bang Florida.
- 3-2 Những Cơ Chế điều hành Cộng Đồng đều có thể có địa chỉ hoặc điện thư (email), hộp thư để liên lạc thư tín trong CĐ.

CHƯƠNG II: TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 4: Tôn Chỉ

- 4-1 Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Trung Tâm Florida lấy lý tưởng Quốc Gia - Tự Do - Dân Chủ và văn hoá Việt Nam làm nền tảng cho mọi sinh hoạt nhằm duy trì, kiến tạo, phát huy công ích và phúc lợi cho toàn thể Người Việt không Cộng Sản (CS) sinh sống tại Trung Tâm Florida.
- 4-2 Hoạt động trong khuôn khổ của luật pháp địa phương và Liên Bang Hoa Kỳ.
- 4-3 Tôn trọng quyền lợi của từng cá nhân, gia đình và tập thể của CĐ trong tinh thần đoàn kết, tương thân tương trợ.
- 4-4 Không hỗ trợ dưới mọi hình thức những tập thể, nhóm hay cá nhân đã và đang hoạt động, hợp tác, trực tiếp hay gián tiếp với chế độ CS, hay thoát thân từ chế độ CS, hay những tổ chức công cụ của CS trá hình.

Điều 5: Mục Đích

CĐNVQG TTFL được thành lập nhằm mục đích:

- 5-1 Duy trì và thăng hoa văn hóa và lịch sử Việt Nam, và trong tinh thần tương thân, tương trợ của tình đồng hương.
- 5-2 Khuyến khích và cổ vũ tinh thần cầu tiến, hiếu học về mọi phương diện nhằm phục vụ CĐ, nỗ lực đào tạo giới trẻ gánh vác trách nhiệm nối tiếp lãnh đạo CĐ, trách nhiệm với CĐ địa phương và đất nước Hoa Kỳ cho hôm nay, và cho các thế hệ tương lai.
- 5-3 Tạo điều kiện cho việc hội nhập vào xã hội địa phương để bảo vệ quyền lợi an sinh trên căn bản luật pháp Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ trong các địa hạt chính trị, kinh tế, văn hóa, nhưng vẫn giữ bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.
- 5-4 Liên kết và hợp tác với các Hội Đoàn/Đoàn Thể (HĐ/ĐT) trong và ngoài CĐ nhằm mưu cầu lợi ích cho CĐ.
- 5-5 Cộng Đồng đem tiếng nói của người Mỹ gốc Việt ở Trung Tâm Florida đến với người bản xứ và các Cộng Đồng bạn, cũng như giúp đỡ, bên vực đồng hương trong những khó khăn về đời sống và tinh thần.

CHƯƠNG III: THÀNH VIÊN CỘNG ĐỒNG

Điều 6: Quyền Lợi và Trách Nhiệm Thành Viên

6-1 Căn Bản:

Thành viên (TV) là những người Việt và thân tộc đang sinh sống tại 9 Quận hạt thuộc Trung Tâm Florida (Điều 3-1) và theo lý tưởng Quốc Gia, tích cực tham gia vào các chương trình sinh hoạt của CĐ, để duy trì và phát huy ngôn ngữ, lịch sử, truyền thống văn hóa Việt Nam.

6-2 Quyền lợi:

6-2-1 Tùy theo điều kiện của CĐ, Thành Viên được bình vực và bảo vệ, được phổ biến, hướng dẫn, và giúp đỡ về các chương trình phúc lợi xã hội, văn hóa, sức khỏe, kinh tế, và quyền lợi chính trị do CĐ tổ chức hoặc do CĐ nhận lãnh từ các cơ quan xã hội mang lại.

6-2-2 Cộng Đồng khuyến khích Thành Viên tham gia vào các Hội Đoàn & Đoàn Thể của CĐ để được hưởng những quyền lợi thiết thực theo Nội Quy của HĐ/ĐT qui định.

6-2-3 Thành Viên có quyền tranh cử tham gia vào các chức vụ lãnh đạo CĐ địa phương, Tiểu Bang, hoặc Liên Bang Hoa Kỳ.

6-3 Trách nhiệm:

6-3-1 Chấp nhận và tuân hành Nội Quy và các qui định theo Tôn Chỉ và Mục Đích của CĐ.

6-3-2 TV có quyền bầu cử chọn người ra lãnh đạo CĐ.

6-3-3 Tùy theo khả năng chuyên môn và điều kiện tài chánh, các TV luôn luôn tích cực đóng góp tinh thần và vật chất vào các sinh hoạt thiết thực để chung xây CĐ.

6-3-4 TV đoàn kết tương thân tương trợ, và cùng nhau bảo vệ tài sản CĐ.

6-3-5 Thành viên tích cực đóng góp tinh thần và vật chất để xây dựng CĐ.

CHƯƠNG IV: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH CỘNG ĐỒNG

A. CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 7: Ba Cơ Chế Cộng Đồng

Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Trung Tâm Florida gồm có ba (3) Cơ Chế:

BAN CHẤP HÀNH (BCH), BAN ĐẠI DIỆN (BDD), và BAN GIÁM SÁT (BGS).

7-1 Ba Cơ Chế Lãnh Đạo Cộng Đồng:

Làm việc hoàn toàn độc lập, bình đẳng, phân quyền, phân trách nhiệm, hợp tác hỗ tương, đồng thời kiểm soát lẫn nhau trong mọi sinh hoạt theo Tôn Chỉ và Mục Đích của Nội Quy.

7-2 Thành viên của Ba Cơ Chế Lãnh Đạo Cộng Đồng:

CT/BCH, PCT/Nội Vụ BCH, 5 thành viên BDD, và 5 thành viên BGS được tuyển chọn qua các cuộc bầu cử phổ thông đầu phiếu, chiếu theo qui định trong Chương V của Bản Nội Quy; các thành viên dân cử trong BCH mời các nhân sự vào ban điều hành theo nhu cầu.

7-3 Trách Nhiệm Tổng Quát của ba (3) Ba Cơ Chế Lãnh Đạo Cộng Đồng:

7-3-1 Thực thi mọi sinh hoạt theo Tôn Chỉ và Mục Đích của Nội Quy.

7-3-2 BDD và BGS hợp tác với BCH soạn thảo các chương trình theo kế hoạch BCH đề ra trong Đại Hội Thường Niên (ĐHTN). Các dự án chương trình sinh hoạt của CĐ, do BCH đề xướng, phải đạt được thỏa thuận giữa BCH và BDD (Điều 13-1), và sự thẩm định của BGS dựa trên căn bản Nội Quy qui định (Điều 15-1, 15-2), theo luật pháp, thích hợp với khả năng về tài chính, có tính cách thực tiễn, và đem lại công ích cho CĐ.

7-3-3 Giải quyết các chuyển biến trong 3 Cơ Chế:

7-3-3a 3 Cơ Chế cùng hợp tác với các Hội Đoàn/Đoàn Thể tìm ra những phương cách giải quyết những khó khăn trong CĐ, kể cả trong việc điều tra và áp dụng biện pháp chế tài đối với những cá nhân có những hành vi bất chính, mờ ám về công quỹ, tài sản CĐ, lạm quyền, gây nguy hại đến công ích CĐ, để điều chỉnh và bình thường hóa sinh hoạt CĐ dựa trên tinh thần và tôn chỉ mục đích của Nội Quy.

7-3-3b BDD và BGS hợp tác với BCH tổ chức các ngày Lễ Truyền Thống, các dịp Lễ Lớn trong năm tưởng nhớ Tổ Tiên, các Anh Hùng Dân Tộc, tổ chức những cuộc hội thảo, nhằm nâng cao sự hiểu biết về văn hóa, quyền lợi chính trị, về cuộc sống và bổn phận người công dân Hoa Kỳ. Khi cần thiết, giải thích Nội Quy cho thành viên Cộng Đồng.

7-3-4 BGS có trách nhiệm kiểm soát cuộc bầu cử. BCH và BDD kiểm chứng kết quả Bầu Cử và phê chuẩn kết quả chính thức các cuộc BC sau 15 ngày từ ngày có kết quả sơ khởi.

7-3-6 Thông qua một ĐH, Ba CCLĐ CĐ cùng hợp tác trong việc tạo mãi các bất động sản của CĐ. (Điều 10-2-2, 13-1, 15-1)

Điều 8: Thù Lao, Tạm Ứng, Liên Hệ Gia Đình, và Kiêm Nhiệm

8-1 Thù lao:

Các viên chức nắm giữ các chức vụ trong các Cơ Chế là hoàn toàn tự nguyện, cam kết và dấn thân phục vụ CĐ trong tinh thần trách nhiệm thuần túy, và không được hưởng thù lao dưới bất cứ hình thức nào.

8-2 Tạm ứng:

CT BCH có trách nhiệm hoàn trả những tạm ứng đã được chấp thuận với đầy đủ biên nhận và giấy tờ bằng chứng rõ rệt (Điều 25-8).

8-3 Liên hệ Gia Đình:

Nội Quy không chấp nhận hai hay nhiều thành phần có trực hệ gia đình được nắm giữ một chức vụ nào khác trong bất cứ 3 Cơ Chế Lãnh Đạo CĐ trong cùng một nhiệm kỳ.

8-4 Kiêm nhiệm:

Mỗi viên chức chỉ được nắm giữ một chức vụ Chủ tịch trong ba (3) Cơ Chế Lãnh Đạo CĐ mà thôi. Nội Quy không chấp nhận việc viên chức Chủ Tịch nào trong ba Cơ Chế được kiêm nhiệm vai trò lãnh đạo nào khác, làm Hội Trưởng/Chủ Tịch của bất cứ HĐ/ĐT nào trong CĐ, hay ngoài CĐ thuộc cấp độ địa phương, tiểu bang hay liên bang.

B. ĐIỀU HÀNH CỘNG ĐỒNG

TIẾT 1: BAN CHẤP HÀNH (BCH)

Điều 9: Tổ Chức BCH

9-1 Ban Chấp Hành gồm các thành viên: Chủ Tịch Ban Chấp Hành (CT/BCH), Phó Chủ Tịch Nội Vụ, Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ, Thư Ký, Thủ Quỹ, và các Ủy Ban Đặc Nhiệm.

BCH có năm (5) phiếu bầu trong Đại Hội.

9-2 Chủ Tịch và Phó Chủ Tịch Nội Vụ theo liên danh, được tuyển chọn qua cuộc Phổ thông đầu phiếu kín do thành viên bầu ra, dưới sự tổ chức của một Ban Bầu Cử. Các viên chức khác của BCH được CT/BCH bổ nhiệm và thông báo với BDD và BGS.

9-3 Các viên chức đặc trách các ngành sinh hoạt chuyên biệt khác như: truyền thông, xã hội, khuyến học, giới trẻ, phát triển CĐ... do CT chỉ định để cùng với BCH phụ tá CT trong các sinh hoạt CĐ.

9-4 Nhiệm kỳ của BCH là hai (2) năm và không quá 2 nhiệm kỳ liên tục. Sau đó có thể tái ứng cử. Tuy nhiên, CT Mãn nhiệm có thể ứng cử vào các Cơ Chế khác.

9-5 CT hay Phó CT Nội Vụ BCH, có thể từ nhiệm, thay thế hay lưu nhiệm chiếu theo Điều 30. Trường hợp bị bãi nhiệm phải thông qua một ĐHCĐ.

Điều 10: Vai trò Lãnh Đạo của Chủ Tịch và Trách Nhiệm BCH

Ngoài những trách nhiệm chung của Ba Cơ Chế được quy định theo Điều 7-3, BCH còn có những trách nhiệm chuyên biệt sau đây:

10-1 Trách Nhiệm Chủ Tịch Ban Chấp Hành (CT/BCH):

10-1-1 CT/BCH đề ra mọi sinh hoạt CĐ theo Tôn Chỉ và Mục Đích của Nội Quy CĐ.

10-1-2 CT/BCH là viên chức đứng đầu chịu trách nhiệm điều hành CĐ, thực hiện các chương trình sinh hoạt trong CĐ, chịu trách nhiệm trước CĐ, là đại diện và là tiếng nói chính thức của CĐ.

10-1-3 CT/BCH hợp tác chặt chẽ với các Cơ Chế CĐ cùng gánh vác trách nhiệm lãnh đạo điều hành guồng máy CĐ, cùng nhau hoàn thành những chương trình sinh hoạt liên tục trong CĐ.

10-1-4 CT/BCH tìm liên kết, vận dụng các HĐ/ĐT tích cực tham gia vào các chương trình sinh hoạt của CĐ. CT/BCH cập nhật, phổ biến các chương trình đó trong ĐHTN và cho đồng hương.

10-1-5 CT/BCH luôn luôn tìm mọi phương tiện duy trì và liên tục phát huy chủ trương đường lối sinh hoạt của CĐ, nhạy bén cải tiến các phương pháp, cách sinh hoạt để phù hợp với hoàn cảnh diễn biến và tiến hóa theo thời gian.

10-1-6 CT/BCH, cùng với BCH chịu trách nhiệm bàn giao sổ sách tài chánh và tài sản CĐ đến CT và Phó CT Nội Vụ kế nhiệm, khi có sự chuyển tiếp chức vụ.

10-2 Trách Nhiệm CT/BCH Điều Hành Đối Nội

10-2-1 **Đối nội:** CT/BCH điều hành BCH, cùng các thành viên BCH nghiên cứu các dự án kế hoạch phát triển tương lai lâu dài cho CĐ và hợp tác với các Cơ Chế CĐ để thực hiện các chương trình sinh hoạt theo chu kỳ và nhu cầu hoàn cảnh thực tế, như tổ chức các ngày lễ truyền thống và các cuộc sinh hoạt cho CĐ.

10-2-2 Trách Nhiệm về Tài Sản: CT/BCH có trách nhiệm quản trị các tài sản, bất động sản, cơ sở tài chánh, và sau khi thông qua một ĐHBT, có thẩm quyền thực hiện việc tạo mãi, và, tham dự vào các kế ước sinh lợi ích cho CĐ. CT/BCH cùng với Thủ Quỹ, và Phó CT Nội Vụ chịu trách nhiệm trước CĐ về sổ sách tài chánh và tài sản CĐ.

10-2-3 Chương Trình Sinh Hoạt: CT/BCH soạn thảo và tường trình trong ĐHTN các dự án chương trình sinh hoạt của CĐ.

10-2-4 Đại Hội Thường Niên: CT/BCH có trách nhiệm triệu tập ĐHTN, với sự phối hợp của các Cơ Chế thuộc cơ cấu CĐ, để tường trình về tình trạng CĐ và đưa ra những chương trình dự án sinh hoạt CĐ, tổ chức các ngày Lễ Lớn trong năm, thiết lập Ban Bầu Cử, tiến trình bầu cử, tổ chức Bàn Giao, và Lễ Nhậm Chức.

10-3 Trách Nhiệm CT/BCH Điều Hành Đối Ngoại:

CT/BCH là đại diện và là phát ngôn viên chính thức của CĐ trước các cơ quan công quyền, và pháp lý có liên quan đến CĐ. CT/BCH phối hợp với Phó CT Ngoại Vụ, giao tế với các đoàn thể CĐ bạn và chính quyền.

CT/BCH có quyền quyết định ký kết kế ước với các cơ quan đối ngoại qua sự chứng nhận của BDD và BGS.

10-4 Trách Nhiệm Các Thành Viên Ban Chấp Hành:

Các thành viên thuộc BCH là cộng sự viên, dưới sự hướng dẫn của CT/BCH và chịu trách nhiệm trực tiếp với CT/BCH để chu toàn những trọng trách được trao phó theo Nội Quy qui định.

10-4-1 Phó Chủ Tịch Nội Vụ: chức vụ do dân cử, là phụ tá của CT/BCH trong các nhiệm vụ và kế hoạch:

- a- Điều hợp các thành viên BCH, liên kết với các HĐ/ĐT sinh hoạt trong CĐ.
- b- Cập nhật lên chính quyền Tiểu Bang danh sách các thành viên trong Cơ Cấu CĐ
- c- Trợ giúp Thư Ký bảo quản sổ sách CĐ
- d- Trợ giúp Thủ Quỹ cập nhật sổ sách tài chánh, thuế má, và quản trị các cơ sở, tài sản CĐ.
- e- Trợ giúp Thủ Quỹ và CT/BCH trong việc bàn giao sổ sách tài chánh và tài sản CĐ.

10-4-2 Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ: là phụ tá của CT/BCH với trách nhiệm mưu cầu công ích cho CĐ trong ngành đối ngoại của BCH, theo khuôn khổ và địa hạt được CT/BCH ủy thác. Phó CT Ngoại vụ tiếp xúc với các cơ quan công quyền, hay các HĐ/ĐT, các cơ sở hội đoàn ngoài Cộng Đồng, và phải cập nhật đầy đủ với CT/BCH về những diễn tiến và thành quả.

- 10-4-3 **Thư Ký:** có nhiệm vụ lưu giữ các văn kiện thuộc CĐ, ghi lại các biên bản, quyết nghị trong các cuộc họp, đại hội; trợ giúp CT/BCH trong việc chuẩn bị chương trình và triệu tập các cuộc họp, đại hội.
- 10-4-4 **Thủ Quỹ:** cùng với PCT/Nội Vụ có nhiệm vụ trợ giúp CT/BCH quản trị tài chính, sổ sách chi tiêu, quản thủ các cơ sở, tài sản của CĐ (Điều 25-4). Trợ giúp Phó CT Nội Vụ và CT/BCH trong việc bàn giao sổ sách tài chính và tài sản CĐ.
- 10-4-5 **Các Ủy Ban Đặc Nhiệm:** là những cộng sự viên của CT/BCH, phụ trách về thông tin, báo chí, các sinh hoạt về giới trẻ, thể thao, khuyến học, xây dựng, quản trị bất động sản, các chương trình về an sinh xã hội, văn hóa, quyền lợi về chính trị, nhằm phát triển để bắt kịp nhịp tiến của CĐ trong hoàn cảnh hiện tại và nhằm về sự phát triển hướng về tương lai.

Điều 11: Ban Cố Vấn (BCV)

- 11-1** CT/BCH cùng phối hợp với Phó CT Nội Vụ và Phó CT Ngoại Vụ mời những nhân vật có khả năng thích hợp trong những lĩnh vực chuyên môn về các ngành nghiệp thiết yếu cho CĐ, và có kinh nghiệm lãnh đạo, làm cố vấn cho BCH. Danh sách của Ban Cố Vấn phải được tường trình đầy đủ bằng văn thư lên 3 Cơ Chế Lãnh Đạo Cộng Đồng.
- 11-2** BCV góp ý cố vấn BCH trong việc điều hành và đường lối sinh hoạt để giúp Cộng Đồng luôn phát triển lớn mạnh.
- 11-2-1 BCV có thể tham dự các cuộc họp của 3 Cơ Chế Lãnh Đạo CĐ khi được mời, nhưng không có quyền biểu quyết.
- 11-2-2 BCV có thể tham dự các sinh hoạt, các cuộc họp các Ban ngành của CĐ, và được quyền biểu quyết, với tư cách là thành viên của CĐ.
- 11-3** Số lượng thành viên BCV là không giới hạn; nhiệm kỳ của BCV tùy thuộc vào nhiệm kỳ của BCH. (Điều 9-3)
- 11-4** Thành viên của BCV có thể từ nhiệm hay bị bãi nhiệm, và CT/BCH phải thông tri đầy đủ bằng văn bản cho 3 Cơ Chế Lãnh Đạo Cộng Đồng.

TIẾT 2: BAN ĐẠI DIỆN (BDD)

Điều 12: Tổ Chức BDD

- 12-1** Ban Đại Diện gồm năm (5) thành viên: Chủ Tịch, Phó Chủ Tịch, Thư Ký, và hai (2) thành viên. BDD có năm (5) phiếu bầu trong Đại Hội.

- 12-2** Thành Viên của BDD là những vị được các HĐ đề cử hoặc giới thiệu ứng cử. Bầu cử theo thể thức đơn danh, trực tiếp, phổ thông và kín dưới sự tổ chức của một Ban Bầu Cử.
- 12-3** Nhiệm kỳ của BDD là ba (3) năm và không quá 2 nhiệm kỳ liên tục. Sau đó các viên chức có thể tái ứng cử.
- 12-4** Thành viên của BDD có thể từ nhiệm, bị bãi nhiệm, thay thế hay lưu nhiệm, chiếu theo Điều 30.

Điều 13: Trách Nhiệm BDD

Ngoài những trách nhiệm chung của Ba Cơ Chế được qui định theo Điều 7-3, BDD còn có những trách nhiệm chuyên biệt sau đây:

- 13-1** BDD không phải là đại diện của CĐ trước mặt pháp lý hay giao dịch bên ngoài, hoặc nhân danh CĐ để giao kết bất cứ khế ước, giao kèo nào.
- 13-2** BDD có trách nhiệm chứng nhận những khế ước, giao kèo do CT/BCH thực hiện. (Điều 7-3-2).
- 13-3** Trường hợp cần điều tra về sổ sách tài chánh, BDD cùng hai CC/CĐ có thể dùng phương pháp nội bộ kiểm toán (Internal audit). Nếu cần cơ quan kiểm toán bên ngoài (external audit) phải thông qua quyết định của một Đại Hội Bất Thường, và mọi chi phí phải được trang trải bởi ngân quỹ CĐ. (Điều 8-2)

TIẾT 3: BAN GIÁM SÁT (BGS)

Điều 14: Tổ Chức BGS

- 14-1** Ban Giám Sát gồm năm (5) thành viên: Chủ Tịch, Phó Chủ Tịch, Thư Ký và hai (2) thành viên. BGS có năm (5) phiếu bầu trong Đại Hội.
- 14-2** Ứng Viên của BGS là những viên chức được các HĐ đề cử hoặc giới thiệu ứng cử. Bầu cử theo thể thức đơn danh, trực tiếp, phổ thông và kín dưới sự tổ chức của một Ban Bầu Cử.
- 14-3** Nhiệm kỳ của BGS là ba (3) năm và không quá 2 nhiệm kỳ liên tục, các viên chức sau đó có thể tái ứng cử.
- 14-4** Thành viên của BGS có thể từ nhiệm, bị bãi nhiệm, thay thế hoặc lưu nhiệm, chiếu theo Điều 30.

Điều 15: Trách Nhiệm BGS

Ngoài những trách nhiệm chung của Ba Cơ Chế được qui định theo Điều 7-3, BGS còn có những trách nhiệm chuyên biệt như sau:

- 15-1 BGS không phải là đại diện của CĐ trước mặt pháp lý hay giao dịch bên ngoài, hoặc nhân danh CĐ để giao kết bất cứ khế ước, giao kèo nào, tuy nhiên BGS có trách nhiệm chứng nhận những khế ước, giao kèo do CT/BCH thực hiện ký kết. (Điều 7-3-2)
- 15-2 Thẩm định, giám sát: BGS đóng vai trò thẩm định tính cách hợp lệ, hợp pháp, thích hợp với hoàn cảnh và thực tiễn đối với các dự án chương trình do BCH và BDD soạn thảo.
- 15-3 BGS có trách nhiệm kiểm soát Ban Bầu Cử (Điều 19-5, 20-5), giám sát và cùng các Cơ Chế CĐ phê chuẩn kết quả các cuộc Bầu Cử BCH, BDD và BGS.
- 15-4 BGS có trách nhiệm tiếp nhận, lưu giữ hồ sơ và thi hành những biện pháp kỷ luật theo nghị quyết của ĐHBT. (Điều 22-6, 26-2, 27-6, 29-6)
- 15-5 Thẩm quyền thanh tra: Khi có văn thư yêu cầu từ các Cơ Chế CĐ hoặc HĐ/ĐT, Ban Giám Sát có nhiệm vụ kiểm tra về sổ sách kế toán nội bộ (internal audit), và hợp tác với các Cơ Chế CĐ. (Điều 25-5)
- 15-6 CT/BGS chứng nhận lời tuyên thệ của Tân CT/BCH và Phó Nội Vụ tôn trọng và trung thành bảo vệ Nội Quy CĐ. (Điều 19-6-4)

CHƯƠNG V: ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ

Điều 16: Thành Lập Ban Bầu Cử

16-1 Thành lập:

Ban Bầu Cử (BBC) được thành lập gồm năm (5) thành viên, là những người không thuộc thành viên của 3 Cơ Chế Lãnh Đạo CĐ, không có quan hệ trực tiếp gia đình với Ứng Cử Viên (ƯCV), và không ra ứng cử trong cuộc bầu cử hay được đề cử vào chức vụ nào trong các ban ngành nào thuộc nhiệm kỳ hiện tại. Trường hợp bầu cử cho ba ban ngành trong cùng một năm, nhân sự ban bầu cử có thể 7 người.

16-2 Thành viên:

CT/BCH đương nhiệm đề cử hai thành viên.

CT/BĐD đương nhiệm đề cử hai thành viên.

CT/BGS đương nhiệm đề cử một thành viên.

Các thành viên tự chọn Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, và Thư Ký.

CT/BCH và CT/BĐD mỗi ban đề cử thêm 1 thành viên nếu bầu cử 3 ban ngành.

16-3 Thời Hạn:

BBC chấm dứt trách nhiệm ngay sau khi kết quả chính thức của cuộc bầu cử được công bố.

Điều 17: Quy Chế Ban Bầu Cử

17-1 Tôn chỉ:

BBC hợp tác với 3 CCLĐ CĐ thực hiện cuộc BC theo tôn chỉ và mục đích của Nội Quy CĐ.

17-2 Vị thế:

BBC có vị thế độc lập, nghiêm minh, trong sáng, và công bằng với cả 3 Cơ Chế CĐ.

Điều 18: Tổ Chức Ban Bầu Cử

18-1 Trách nhiệm BBC

Diễn tiến bầu cử theo thứ tự sau đây nhưng vẫn bảo đảm cách bầu cử nhiệm kỳ so le của 3 Ban Ngành CĐ với mục đích duy trì sự liên tục sinh hoạt của CĐ.

1- Hoạch định thể lệ bầu cử phải được sự chuẩn thuận của 3 Cơ Chế Lãnh Đạo CĐ trước khi đem ra thực hiện cuộc BC.

2- Phổ biến thể lệ bầu cử bằng những phương tiện truyền thông trong CĐ trước ngày BC.

- 3- Soạn thảo đơn, phát đơn, và nhận đơn ỦCV.
- 4- Minh định tính cách hợp lệ và điều kiện của ỦCV theo tiêu chuẩn qui định. (Điều 18-2, 19-1, 20-1)
- 5- Tổ chức các buổi tranh luận giữa các ỦCV liên danh.
- 6- Thực hiện cuộc BC, kiểm phiếu với sự giám sát của BGS, ỦCV, liên danh, xác định và phúc trình kết quả sơ bộ, kết quả chính thức lên 3 CCLĐ CĐ và đồng hương.

18-2 Cử Tri

- 1- Cử tri là những thành viên được ấn định theo Điều 1, 2, 3, 4, 5 và 6.
- 2- Cử tri phải sinh sống trong phạm vi địa dư CĐ, chiếu theo Điều 3-1 ở chín (9) quận hạt: Orange, Seminole, Osceola, Volusia, Lake, Brevard, Marion, Polk, Sumter.
- 3- Để phiếu bầu hợp lệ, khi đi bỏ phiếu, cử tri phải xuất trình thẻ căn cước (ID) có hình, do chính quyền Tiểu Bang Florida cấp, có hiệu lực trước ngày BC.
- 4- Mỗi cử tri một phiếu bầu, và phải hiện diện tại thùng phiếu.

18-3 Tiêu chuẩn Ứng Cử Viên (ỦCV) vào 3 CCLĐ CĐ

- 1- Từ 30 đến 75 tuổi tính đến ngày nộp đơn ứng cử.
- 2- Là người Việt Quốc Gia chân chính, mang quốc tịch Mỹ.
- 3- Là công dân không mang tiền án khinh tội hoặc hình sự.
- 4- Có sức khỏe tốt.
- 5- Thời gian sinh hoạt trong CĐ tối thiểu là một (1) năm tính đến ngày nộp đơn ứng cử, và được tối thiểu hai (2) HĐ/ĐT đang tích cực sinh hoạt trong CĐ giới thiệu.
- 6- Trình bày rõ lý do ra ứng cử.
- 7- a. Không vi phạm Nội Quy.
b. Không bè phái làm phương hại đến tình đoàn kết.
c. Không thâm lạm công quỹ, hoặc lạm dụng tài sản CĐ dưới bất cứ hình thức nào.
e. Trong quá khứ, đã thực hiện việc bàn giao đầy đủ cho các ban ngành, tổ chức hay những nhân sự kế nhiệm. Minh bạch về sổ sách.
- 8- Không từng phục vụ trực tiếp hoặc gián tiếp, công khai hoặc trá hình cho những cơ sở, hay guồng máy thuộc chế độ độc tài, Cộng Sản, theo chủ thuyết Marxist.

18-4 Thông báo Lịch Trình và Địa Điểm BC

BBC phải phối hợp với CT/BCH để lựa chọn và thông báo cho các Cơ Chế CD các ứng cử viên, và đồng hương về địa điểm, thời biểu và chương trình BC **ít nhất 35 ngày** trước ngày BC.

18-5 Bảo Mật Hồ Sơ ƯCV và Cử Tri

BBC có trách nhiệm bảo mật các thông tin cá nhân của các ƯCV, hay liên danh, và các cử tri trong cuộc BC, bằng cách phải hủy bỏ các chi tiết cá nhân này sau khi hoàn tất cuộc bầu cử.

18-6 BBC Vi Phạm và Những Trở Ngại

Bất cứ có sự nghi ngờ vi phạm nào về Quy Chế BC, Nội Quy, hay BBC không đủ khả năng tiến hành cuộc BC, một Đại Hội do 3 Cơ Chế Lãnh Đạo CD được triệu tập để giải quyết.

18-7 Khiếu Nại về Kết Quả Bầu cử

Nếu BBC không hóa giải được những vấn đề tranh chấp về cuộc BC, trong vòng 15 ngày, một Đại Hội do 3 Cơ Chế Lãnh Đạo CD được triệu tập để cứu xét, và tìm cách giải quyết.

18-8 Nếu cuộc Bầu cử bất thành

Vì lý do bất khả kháng như chiến tranh, khủng bố, dịch tễ, thiên tai làm gián đoạn cuộc bầu cử, hoặc không đủ nhân sự lãnh đạo và Ứng Cử Viên (Điều 30-6), một ĐHBT được triệu tập trong điều kiện cho phép để tìm ra 1 giải pháp thích hợp tiến hành cuộc BC khác càng sớm càng tốt.

Tất cả các cuộc bầu cử phải được thực hiện bởi một Ban Bầu Cử.

Điều 19: Bầu Cử Ban Chấp Hành (BC BCH)

BC BCH chiếu theo Điều 16, 17 và 18. BBC phải thông báo rộng rãi trong CD về chương trình cuộc BC--- trong đó có thể lệ, thời biểu địa điểm và những chi tiết cần thiết (Điều 18-1), **ít nhất 60 ngày** trước ngày BC BCH.

19-1 Tiêu chuẩn ƯCV Liên Danh BCH

BBC bắt đầu nhận đơn các ƯCV liên danh, theo những qui định trong Điều 18-3,

ƯV phải hội đủ những tiêu chuẩn sau đây:

Có trình độ học vấn, kiến thức hiểu biết về luật pháp, tài chánh, đã và đang tích cực tham gia vào các sinh hoạt CD, có khả năng lãnh đạo, có chủ trương đường lối, có tầm nhìn đa diện để phát huy tiềm năng, hướng CD về tương lai tốt đẹp hơn.

19-2 Thông Báo Danh sách ƯCV Liên Danh BCH

BBC thông báo danh sách và tiểu sử ƯCV Liên Danh hợp lệ cho CD trên các phương tiện truyền thông, **ít nhất 30 ngày** trước ngày BC.

19-3 Tranh Luận giữa các ƯCV Liên Danh BCH

Tổ chức các cuộc tranh luận giữa các liên danh do BBC chủ tọa trong ĐHTN được triệu tập ít nhất **21 ngày** trước ngày BC BCH.

19-4 Tiến Trình BC BCH

- 1- Thẻ thức BC: bầu phiếu kín.
- 2- BBC Kiểm phiếu: trước sự chứng kiến của BGS (Điều 15-3), và các ƯCV liên danh để xác định tính cách hợp lệ của lá phiếu bầu.
- 3- Để đắc cử, Liên Danh ứng cử Chủ Tịch BCH và Phó Chủ Tịch Nội Vụ phải nhận được đa số phiếu bầu hợp lệ cao hơn (>) so với Liên Danh Tranh Cử.
- 4- Khi số phiếu khác biệt giữa hai Liên Danh ít hơn (<) 1% tổng số phiếu bầu hợp lệ, và khi có sự yêu cầu của Liên Danh ít phiếu hơn, BBC phải tức thời tái kiểm tất cả số phiếu bầu, dưới sự chứng giám của BGS và các Liên Danh. Liên Danh nào có số phiếu lớn hơn là Liên Danh đắc cử.
- 5- Khi số phiếu các Liên Danh bằng nhau, BBC phải tái kiểm phiếu một lần nữa. Nếu kết quả vẫn bằng nhau, BBC sẽ tổ chức một cuộc BC chung kết trong thời gian **không quá 30 ngày sau** ngày BC, trong một ĐHBT.

19-5 Thông báo kết quả BC

- 19-5-1 BBC phúc trình kết quả sơ khởi cuộc BC cho 3 CCLĐ CĐ để kiểm chứng và phê duyệt; sau đó công bố kết quả sơ khởi cho CĐ.
- 19-5-2 **15 ngày sau** BC, nếu không còn tranh chấp hay khiếu nại, cả 3 CCLĐ CĐ đều ký kết phê chuẩn kết quả chính thức của cuộc BC, và trao biên bản này lại BBC để thông báo cho các ƯCV liên danh và cho CĐ.
- 19-5-3 **15 ngày sau** BC, nếu có tranh chấp hay khiếu nại, BBC có thẩm quyền tìm giải pháp thỏa đáng. Nếu vẫn còn tranh chấp hay khiếu nại, một ĐHBT được triệu tập để giải quyết. (Điều 22)

19-6 Bàn Giao và Lễ Nhậm Chức BCH

- 19-6-1 CT/BCH mãn nhiệm tổ chức ĐHTN để bàn giao và nhận lời tuyên thệ nhậm chức, **30 ngày** sau kết quả BC chính thức công bố, hoặc đúng vào Lễ Cổ Truyền đầu năm.
- 19-6-2 CT/BCH mãn nhiệm phải bàn giao các văn kiện, con dấu, sổ sách, tài sản CĐ cho CT/BCH kế nhiệm cùng với biên bản cuộc bàn giao. CT/BCH mãn nhiệm tường trình các thành quả đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, những chương trình còn đang thực hiện, những công nợ, những tranh chấp chưa giải quyết.
Sổ sách và tài chính phải được bổ túc không quá bảy (7) ngày sau Lễ Nhậm Chức, nếu có.

19-6-3 Trường hợp không Bàn Giao

TU CHÍNH NỘI QUY – Bản Chung Kết

Trường hợp Chủ tịch hay viên chức mãn nhiệm không tuân hành việc bàn giao theo thời gian Nội Quy qui định, một ĐHBT được triệu tập, trong thời gian không quá 15 ngày để tìm biện pháp giải quyết, hoặc có thể tố cáo đương sự trước pháp luật nếu cần. (Điều 27-5)

19-6-4 Lễ Nhậm Chức của Tân CT/BCH phải được diễn ra trước sự hiện diện của đủ 3 Cơ Chế Lãnh Đạo CĐ, các vị đại diện các HĐ/ĐT, đồng hương và khách mời.

19-6-5 Tân CT/BCH và Phó Nội Vụ đặt tay trên Bản Nội Quy của CĐNVQG TTFL **tuyên thệ trước sự chứng nhận của CT/BGS**, hứa tôn trọng và trung thành bảo vệ Nội Quy CĐ. (Điều 15-6)

19-6-6 Tân CT/BCH phải công bố danh sách các thành viên trong Tân BCH.

19-6-7 Tân BCH đưa ra chủ trương, đường lối, và dự trù chương trình hoạt động cho nhiệm kỳ mới.

19-6-8 BCH mãn nhiệm chấm dứt ngay trong thời điểm Tân BCH tuyên thệ nhậm chức và nhiệm kỳ của Tân BCH bắt đầu.

Điều 20: Bầu Cử Ban Đại Diện (BDD) và Ban Giám Sát (BGS)

BC BDD và BGS chiếu theo Điều 16, 17 và 18. Trình tự Bầu Cử nêu rõ cụ thể trong Điều 18-1. BBC phổ biến rộng rãi thể lệ bầu cử trong CĐ, **ít nhất 35 ngày** trước ngày BC.

20-1 Tiêu chuẩn ƯCV BDD và ƯCV BGS

BBC bắt đầu nhận đơn các ƯCV, theo những qui định trong Điều 18-3 và tiêu chuẩn dưới đây:

BDD: Có trình độ học vấn, kiến thức hiểu biết về luật pháp, tài chánh, đã và đang tích cực tham gia vào các sinh hoạt CĐ, và có khả năng lãnh đạo, **am tường về tình hình và nhu cầu của các HĐ/ĐT và Đồng Hương.**

BGS: Có trình độ học vấn, **có tầm hiểu biết sâu xa về luật pháp**, tài chánh, xã hội, văn hóa, **am hiểu cặn kẽ về Nội Quy CĐ**, đã và đang tích cực tham gia vào các sinh hoạt CĐ, và có kinh nghiệm hoạt động xã hội.

20-2 Thông Báo Danh sách ƯCV

BBC thông báo danh sách và tiểu sử ƯCV hợp lệ cho CĐ trên các phương tiện truyền thông, **ít nhất 21 ngày** cho BDD và **14 ngày** cho BGS trước ngày BC.

20-3 Thông báo Lịch Trình và Địa Điểm BC

BBC phải phối hợp với CT/BCH để lựa chọn và thông báo cho các Cơ Chế CĐ, các liên danh, và đồng hương về địa điểm, thời biểu và chương trình, **ít nhất 35 ngày** trước ngày BC.

20-4 Tranh Luận giữa các ƯCV BDD và ƯCV BGS

BBC với sự hợp tác của các CC/CĐ tổ chức và chủ tọa các cuộc tranh luận giữa các ƯCV trình bày chủ trương và đường lối sinh hoạt **ít nhất 15 ngày** trước ngày BC BDD, và BGS.

20-5 Tiến Trình BC BDD/BGS

- 1- Thể thức BC: bầu phiếu kín.
- 2- BBC Kiểm phiếu: trước sự chứng kiến của BGS đương nhiệm (trừ những thành viên tái ứng cử) (Điều 15-3), các ƯCV để xác định tính cách hợp lệ của lá phiếu bầu.
- 3- Tổng kết phiếu bầu: Năm (5) Ứng Cử Viên có số phiếu cao nhất được công bố thắng cử.
- 4- Hình thành BDD/BGS: Tân cử nhận được đa số phiếu làm Chủ Tịch, kế theo là Phó CT, Thư Ký do CT và Phó CT đề cử.

20-6 Thông báo kết quả BC

- 20-6-1 BBC phúc trình kết quả sơ khởi cuộc BC cho 3 CCLĐ CĐ để kiểm chứng và phê duyệt; sau đó công bố kết quả sơ khởi cho CĐ. CT/BCH thông báo kết quả sơ khởi cho đồng hương.
- 20-6-2 **15 ngày sau** BC, nếu không còn tranh chấp hay khiếu nại, cả 3 CCLĐ CĐ đều ký kết phê chuẩn thừa nhận kết quả chính thức của cuộc BC, và trao biên bản này lại BBC để thông báo cho các ƯCV liên danh và cho CĐ.
- 20-6-3 **15 ngày sau** BC, nếu có tranh chấp hay khiếu nại, BBC có thẩm quyền tìm giải pháp thỏa đáng. Nếu vẫn còn tranh chấp hay khiếu nại, một ĐHBT được triệu tập để giải quyết. (Điều 22)

20-7 Bàn Giao và Lễ Nhậm Chức

Cuộc bàn Giao và Lễ Nhậm Chức của BDD và BGS do CT/BCH đương nhiệm đứng tổ chức và nhận lời tuyên thệ của những tân cử, thời gian mười lăm (15) ngày sau khi công bố kết quả chính thức về cuộc BC, hoặc đúng vào Lễ Cổ Truyền gần nhất.

CHƯƠNG VI: ĐẠI HỘI

Điều 21: Đại Hội Thường Niên (ĐHTN)

- 21-1** Đại Hội Thường Niên được Chủ Tịch Ban Chấp Hành (CT/BCH) tổ chức, thông thường trong các dịp Lễ Lớn trong năm.
- 21-2** CT/BCH chọn ĐHTN để tường trình các thành quả, quá trình hoạt động, tình trạng tài chính, xã hội, đoàn thể và các chương trình đang thực hiện, những dự trù sinh hoạt tương lai.
- 21-3** CT/BCH chọn ĐHTN vào dịp Lễ Tết Nguyên Đán để tổ chức Bầu Cử 3 CCLĐ CĐ.

Điều 22: Đại Hội Bất Thường (ĐHBT)

22-1 Căn Bản:

ĐHBT được triệu tập để giải quyết những tình huống nghiêm trọng liên quan đến CĐ; phải có nghị trình cụ thể để thảo luận và tìm ra những giải pháp thực tiễn thích ứng.

22-2 Triệu Tập ĐHBT

22-2-1 ĐHBT được triệu tập khi có sự đồng ý ít nhất Chủ Tịch của hai (2) Ban Ngành.

22-2-2 Nếu ĐHBT không xảy ra trong vòng **30** ngày sau khi có sự đồng ý, thì phải có sự đồng ý của đa số tuyệt đối (2/3) các thành viên chính thức thuộc cả ba (3) Ban Ngành (Điều 9-1, 12-1, 14-1) có thẩm quyền triệu tập ĐHBT.

22-2-3 Ngoại trừ Ban Ngành nào, hoặc cá nhân nào, bị cáo buộc là có liên hệ trực tiếp hay gián tiếp đến vấn đề làm phương hại đến CĐ, thì thành viên hay Ban Ngành đó không có thẩm quyền điều hợp ĐHBT này.

22-3 Tiến Hành ĐHBT

22-3-1 Điều kiện để tiến hành ĐHBT là phải hội đủ túc số là 100 người và đa số tuyệt đối (2/3) của các thành viên thuộc 3 Ban Ngành và các đại diện của các Hội Đoàn/Đoàn Thể có mặt – một đại diện cho mỗi HĐ/ĐT.

22-3-2 Trường hợp không đủ 100 người hiện diện, ĐHBT được tiến hành lần thứ nhì, phải hội đủ quá bán (50%) số hiện diện các thành viên thuộc 3 Ban Ngành và các đại diện của các Hội Đoàn/Đoàn Thể có mặt – một đại diện cho mỗi HĐ/ĐT.

22-4 Chủ Tọa Đoàn ĐHBT

22-4-1 Trường hợp ĐHBT được triệu tập bởi 2 Chủ Tịch, thì 2 vị CT đó là Chủ Tọa Đoàn.

22-4-2 Trường hợp ĐHBT được triệu tập bởi 2/3 của các thành viên thuộc 3 Ban Ngành, thì các thành viên tự chọn ra hai (2) thành viên làm Chủ Tọa Đoàn.

22-4-3 Chủ Tọa Đoàn tự chọn ra một (1) thư ký và hai (2) kiểm soát viên.

22-5 Quyết Nghị tại ĐHBT

22-5-1 Quyết định tại ĐHBT phải hội đủ đa số tuyệt đối (2/3) phiếu thuận của những người hiện diện tham dự tại cuộc họp và bằng thể thức bỏ phiếu kín.

22-6 Thi Hành Quyết Nghị của ĐHBT

22-6-1 Ban Giám Sát kết hợp với 3 Ban Ngành để thi hành những quyết nghị chính thức của ĐHBT, trong thời gian không quá 30 ngày.

22-6-2 ĐHBT về những vấn đề khác, như Bãi Nhiệm, Tạo Mãi, Đơn Kháng Kiện, các vấn đề quan trọng về tài sản của CĐ, thì Ban Giám Sát lưu giữ hồ sơ và thi hành những quyết nghị của ĐHBT, trong thời gian không quá 30 ngày.

22-6-3 Nếu BGS vi phạm thì 2 Ban Ngành còn lại sẽ lưu giữ hồ sơ và thi hành quyết nghị.

CHƯƠNG VII: TÀI CHÍNH

Điều 23: Tài Chính

- 23-1 CĐ là một tổ chức vô vụ lợi, lấy công ích CĐ làm căn bản cho mọi sinh hoạt của CĐ.
- 23-2 Nguồn tài chính hỗ trợ sự sinh tồn của CĐ là do từ lòng hảo tâm chân chính đóng góp của các ân nhân và đồng hương. Tuyệt đối không chấp nhận nguồn tài chính liên quan đến Cộng Sản, hoặc từ những nguồn gốc bất chính.
- 23-3 CĐ có thẩm quyền tổ chức các chiến dịch gây quỹ, và các đề án sinh lợi tức; các ngân quỹ tài trợ từ các tổ chức công, tư, để thực hiện các chương trình văn hóa xã hội hữu ích cho CĐ.

Điều 24: Dự Trù Kế Hoạch

- 24-1 Mọi dự trù, chương trình, mọi dự án, phương án phải được chuẩn thuận song phương giữa BCH và BDD. (Điều 13-1)
- 24-2 Mọi khoản chi hay thu đều được dự trù, viết thành chương trình và được chuẩn thuận song phương giữa BCH và BDD, với sự thẩm định của BGS. (Điều 7-3-2)

Điều 25: Sổ Sách Kế Toán

- 25-1 Tài khóa CĐ chấm dứt vào ngày 31 tháng 3 dương lịch mỗi năm, BCH phải thanh toán sổ sách để khai báo với Cơ Sở Thuế IRS.
- 25-2 Thủ Quỹ có trách nhiệm trước CT/BCH, lưu giữ và cập nhật tình trạng tài chánh, tài sản CĐ, luôn luôn sẵn sàng để CT/BCH duyệt xét và tổng kết báo cáo mỗi 3 tháng 1 lần, hoặc sau cuộc gây quỹ hay sinh hoạt trong các dịp lễ hội, như Hội Chợ Tết hay ca nhạc gây quỹ trong CĐ.
- 25-3 Tiền mặt hoặc ngân phiếu thu nhận từ các sinh hoạt gây quỹ quyên góp, phải được ký thác vào trương mục của CĐ tại ngân hàng không quá 5 ngày làm việc (business days).
- 25-4 CT/BCH, Thủ Quỹ, và Phó CT Nội Vụ chịu trách nhiệm về sổ sách tài chánh và tài sản CĐ về tất cả các đề mục chi và thu. CT/BCH có thẩm quyền thuê mượn chuyên viên kiểm toán, thuế vụ, luật pháp khi cần thiết (external audit). (Điều 10-4-1d, 10-4-4)
- 25-5 CT/BCH, Thủ Quỹ, và Phó CT Nội Vụ có nhiệm vụ cộng tác với Ban Giám Sát để sẵn sàng kiểm tra về sổ sách kế toán nội bộ (internal audit) một khi có văn thư yêu cầu. (Điều 15-5)
- 25-6 Mọi khoản chi và thu phải có biên lai (receipts) chứng minh và phải ghi chú theo từng đề mục vào sổ sách kế toán của CĐ.

- 25-7 Tất cả chi phiếu của CĐ cần phải có 2 chữ ký, 1 của CT/BCH, 1 của Thủ Quỹ. Các chi phiếu > \$1,000, cần phải có chứng từ và có thêm chữ ký đồng thuận của Phó CT Nội vụ /BCH.
- 25-8 Các chi phí phải được báo trước và được sự chấp thuận của CT/BCH, các thành viên trong CĐ có thể tạm ứng trong những khoản chi thu vào các công tác của CĐ nhưng phải lưu giữ biên lai chứng minh và trong vòng 3 ngày phải nộp cho BCH để được hoàn trả trong thời gian không quá 24 giờ. (Điều 8-2)

CHƯƠNG VIII: BIỆN PHÁP KỶ LUẬT

Điều 26: Kỷ Luật

- 26-1 Kỷ luật được áp dụng để đối phó với những vi phạm của các giới chức thuộc 3 CCLD CĐ khi có những hành vi, hành động, hay ngôn từ gây phương hại nghiêm trọng đến công ích, tài sản, công quỹ, làm tổn thương quyền an sinh dân chúng, hay gây xáo trộn sinh hoạt của tập thể CĐ, và đi ngược lại với Mục đích, Tôn chỉ của CĐ.
- 26-2 Thẩm Quyền Thi Hành Biện Pháp Kỷ Luật thuộc về Cơ Chế độc lập của CĐ là Ban Giám Sát (Điều 15-4). Trong trường hợp BGS vi phạm, thì thẩm quyền xử lý sẽ thuộc về 2 Cơ Chế còn lại là BCH và BDD.

Điều 27: Thủ Tục Thi Hành Biện Pháp Kỷ Luật

BGS (hay Cơ Chế được ủy thác) Thi Hành Biện Pháp Kỷ Luật phải qua những thủ tục như sau:

- 27-1** Tiếp nhận thông tin, lấy bằng chứng, nhân chứng lập thành hồ sơ trong thời gian không quá 30 ngày từ khi nhận được văn thư khiếu nại.
- 27-2** Đối chất với thành viên bị cáo. Kiểm chứng các khai báo để bổ sung hồ sơ.
- 27-3** Triệu tập một buổi họp giữa 3 CC để giải quyết, có đương sự hiện diện để trình bày về vấn đề liên hệ và các chứng nhân làm sáng tỏ sự thật, nhằm tìm ra những biện pháp, để ứng phó với cảnh huống, bằng cách dùng phiếu kín lấy biểu quyết. (Điều 22)
- 27-4 Biện Pháp Kỷ Luật:** Tùy theo từng trường hợp, các biện pháp kỷ luật bao gồm: từ cảnh cáo, giải nhiệm, bãi nhiệm, và đòi bồi thường thiệt hại về tài chính, ngân quỹ hay tài sản đã bị thất thoát hay thiệt hại, hoặc phạm pháp nghiêm trọng.

27-5 Truy tố trước Pháp Luật

- 27-5-1 Ba Cơ Chế lãnh đạo có thẩm quyền tức khắc tạm ngưng chức vị của nghi can để điều tra.

- 27-5-2 Cơ Cấu CD có thẩm quyền đưa ra một Phiên Hợp để Phân Xử qua thể thức Trung gian (Arbitration – Mediation Conference) nhằm tìm giải pháp ôn hòa giải quyết để tránh không dùng tới biện pháp cuối cùng là truy tố bị can ra trước pháp luật về những vi phạm làm phương hại đến tài sản, công ích CD.
- 27-6** BGS phải thi hành Biện Pháp kỷ luật đối với đương sự khi có Nghị Quyết ĐHBT trong vòng 30 ngày. (Điều 15-4)
- 27-7** Thành viên của bất cứ Cơ Chế nào trong CD khi bị bãi nhiệm, do quyết nghị của Đại Hội Bất Thường, phải bàn giao tất cả giấy tờ sổ sách thông tin, sản phẩm có liên hệ với tài sản CD cho các thành viên đương nhiệm, kế nhiệm, thay thế. Thời gian bàn giao không quá 30 ngày kể từ khi có hiệu lực.

Điều 28: Đơn Kháng Cáo (Administrative Decision Appeal)

- 28-1 Thành viên khi bị các biện pháp kỷ luật không chấp nhận nghị quyết do ĐHBT có quyền kháng cáo bằng cách nộp đơn lên BGS (hay Cơ Chế được ủy thác) trong thời gian không quá 30 ngày, sau khi nhận được Văn Bản quyết nghị của ĐHBT.
- 28-2 Muốn nộp Đơn Kháng Cáo, đương đơn phải nhận được sự ủng hộ của tối thiểu 100 thành viên Cộng Đồng thỉnh nguyện yêu cầu cứu xét lại quyết nghị đó. Đơn thỉnh nguyện này phải bao gồm đầy đủ chi tiết tên họ, địa chỉ, điện thoại của người viết đơn thỉnh nguyện để minh chứng được tính cách trung thực từ các đương đơn thỉnh nguyện.

Điều 29: Giải Quyết Đơn Kháng Cáo

- 29-1 Khi nhận được đơn khiếu nại, ĐHBT được triệu tập để cứu xét Đơn Kháng Cáo.
- 29-2 Thành phần ĐHBT gồm có Chủ Tọa Đoàn, một (1) thư ký và hai (2) kiểm soát viên, với sự hiện diện của đương đơn, một nhân chứng về phía đương đơn, một nhân chứng từ BGS. (Điều 22-4)
- 29-3 Tiếp nhận hồ sơ, lập thủ tục.
- 29-4 Tiến hành điều tra, đối chất với đương sự để truy tìm thêm bằng chứng về các dữ kiện sự việc đã xảy ra, và nghiêm xét lại tính cách công minh của nghị quyết trừng phạt đối với đương sự về những vi phạm trong quá trình.
- 29-5 ĐHBT với đa số tương đối tham dự viên chính thức (Điều 22-5) có thẩm quyền đưa ra biểu quyết chung kết.
- 29-6 ĐHBT lập biên bản nghị quyết cuối cùng, lưu giữ làm hồ sơ, và chuyển lên BGS để thi hành trong thời gian không quá 30 ngày kể từ khi có hiệu lực.

Điều 30: Mãn Nhiệm, Từ Nhiệm, Bãi Nhiệm, Kế Nhiệm, Thay Thế, Lưu Nhiệm, và Kiêm Nhiệm

30-1 Mãn Nhiệm: (Term Expiration)

CT/BCH và Phó CT Nội Vụ mãn nhiệm sau nhiệm kỳ hai (2) năm kể từ Lễ Nhậm Chức.

BĐD hay BGS mãn nhiệm sau nhiệm kỳ ba (3) năm kể từ ngày nhậm chức.

30-2 Từ Nhiệm: (Resignation)

Các viên chức trong ba Cơ Chế CĐ, vì bất cứ lý do hay hoàn cảnh nào chính đáng, không thể tiếp tục đảm trách chức vụ đến hết nhiệm kỳ, phải gửi Văn thư đệ nạp cho cả ba Cơ Chế để xin từ nhiệm.

Khi nhận được sự chấp thuận của cả ba CC về đơn xin từ nhiệm của viên chức, ban Thông Tin Báo Chí của CĐ phải phổ biến quyết nghị cho công chúng trong thời gian gần nhất.

Các Cơ Chế CĐ phải phối hợp tìm nhân sự khác thế nhiệm cho đến hết nhiệm kỳ.

30-3 Bãi Nhiệm: (Terminating)

30-3-1 **Lý do:** Việc Bãi Nhiệm một hay nhiều thành viên dân cử của CĐ (CT/BCH, Phó CT Nội Vụ/BCH, BĐD, và BGS) là do quyết nghị của ĐHBT nhằm điều chỉnh lại việc điều hành nhân sự trong Cơ Chế CĐ tuân theo tôn chỉ và mục đích tối hậu của NQ, bằng cách áp dụng những biện pháp thi hành kỷ luật (Điều 22-6), theo những quyết định của ĐHBT, đối với những thành viên vi phạm tới quyền lợi chung của CĐ hay phạm pháp.

30-3-2 **Điều kiện:** Việc Bãi Nhiệm thành viên CĐ phải được cứu xét khi có hơn 150 chữ ký của các đồng hương cư ngụ tại Trung Tâm Florida (Điều 3) và phải qua ĐHBT thẩm định, ra nghị quyết (Điều 22-5). Giấy bãi nhiệm phải ghi chú đầy đủ các chi tiết về việc bãi nhiệm, bao gồm tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc, phải đưa ra những bằng chứng cụ thể về những hành vi – vi phạm của bị can, lý do yêu cầu việc bãi chức. Ban Giám Sát lưu giữ và thi hành những nghị quyết chính thức của ĐHBT, trong thời gian 30 ngày. (Điều 9-4, 12-4, 14-4)

30-4 Kế Nhiệm: (Succeeding)

30-4-1 Chủ Tịch/Ban Chấp Hành từ nhiệm/bãi nhiệm, Phó CT Nội Vụ đương nhiên kế nhiệm chức vụ Chủ Tịch/BCH cho đến hết nhiệm kỳ.

30-4-2 CT/BĐD, CT/BGS từ nhiệm/bãi nhiệm, Phó CT đương nhiên kế nhiệm chức vụ Chủ Tịch cho đến hết nhiệm kỳ.

30-5 Thay Thế: (Removing and Replacing)

30-5-1 Trường hợp lâm trọng bệnh, hay bị cáo buộc vi phạm luật pháp nghiêm trọng, Chủ Tịch của một Cơ Chế tạm thời không đủ khả năng lãnh đạo, phải tức khắc ủy thác cho Phó Chủ Tịch xử lý thường vụ. Thời gian xử lý thường vụ không quá 30 ngày.

- 30-5-2 Nếu tiếp tục vắng mặt quá 30 ngày vì bất cứ lý do chính đáng hoặc nghiêm trọng nào, và vị Chủ tịch không thể tiếp tục vai trò lãnh đạo trong Cơ Chế đang nắm giữ, Vị Phó Chủ Tịch đương nhiên thay thế với đầy đủ thẩm quyền kể nhiệm cho đến hết nhiệm kỳ.
- 30-5-3 Đối với hai cơ chế BDD và BGS, các thành viên dân cử sẽ thay thế chức vụ Chủ Tịch khi cần.
- 30-5-4 Trường hợp nhân sự còn tại chức không đủ 50% và thời gian mãn nhiệm còn quá nửa nhiệm kỳ thì một ĐHBT được triệu tập để bầu bổ sung.
- 30-5-5 Trường hợp vị CT kế nhiệm BCH, vì những lý do nghiêm trọng không thể tiếp tục vai trò CT Cơ Chế, thì quyền điều hành Cơ Chế CĐ phải lâm thời ủy nhiệm cho một viên chức trong 3 Cơ Chế có đủ khả năng xử lý thường vụ cho đến khi tìm được nhân sự chính thức thay thế chức vụ đến hết nhiệm kỳ. Sự thay đổi các chức vụ này phải được cả ba Cơ Chế giám định ra nghị quyết chấp thuận trong một cuộc ĐHCD, và Ban Thông Tin Báo Chí phải thông tin loan báo đầy đủ bằng văn thư đến các cơ quan liên thuộc và các tầng lớp thành viên trong CĐ. Ban Giám Sát lưu giữ và thi hành những nghị quyết chính thức của ĐHBT trong thời gian không quá 30 ngày.
- 30-5-6 Trường hợp CT lâm thời Cơ Chế đó, cũng vì những nguyên do chính đáng và nghiêm trọng, không thể điều hành Cơ Chế CĐ, quyền điều hành CC/CĐ phải lâm thời ủy nhiệm cho một viên chức có đủ khả năng xử lý thường vụ cho đến khi tìm được nhân sự chính thức thay thế chức vụ đến hết nhiệm kỳ. Sự thay đổi các chức vụ này phải được cả ba Cơ Chế giám định ra nghị quyết chấp thuận trong một cuộc ĐH, và Ban Thông Tin Báo Chí phải thông tin loan báo đầy đủ bằng văn thư đến các cơ quan liên thuộc và các tầng lớp thành viên trong CĐ. Ban Giám Sát lưu giữ và thi hành những nghị quyết chính thức của ĐHBT trong thời gian không quá 30 ngày.
- 30-5-7 Nếu nhiệm kỳ còn lại của vị CT BCH dài hơn 1 năm, Cơ Chế này có thể phối hợp để tổ chức một cuộc Bầu Cử bổ túc trong vòng 90 ngày để tuyển chọn viên chức CT mới chính thức kế nhiệm.

30-6 Lưu Nhiệm: (Term Temporary Extension)

- 30-6-1 Nội Quy CĐ phủ định sự lưu nhiệm của 3 Cơ Chế, ngoại trừ vì lý do bất khả kháng như chiến tranh, khủng bố, thiên tai, dịch tễ làm gián đoạn cuộc bầu cử, hoặc không có ƯCV, theo qui định Điều 18-9.
- 30-6-2 Việc lưu nhiệm bất cứ Cơ Chế nào phải được sự quyết định của một cuộc họp giữa 3 CC (bằng những phương tiện hữu hiệu có thể thực hiện được). Ban Giám Sát lưu giữ và thi hành những nghị quyết chính thức của ĐHBT trong thời gian không quá 30 ngày.

30-7 Kiêm Nhiệm: (Multiple Roles)

Chiếu theo Điều 8-4, Chủ Tịch của một trong ba Cơ Chế CĐ không được kiêm nhiệm vai trò CT nào khác trong Ba Cơ Chế, hay chức vụ Hội Trưởng nào khác trong các HĐ/ĐT trong CĐ, thuộc cấp độ địa phương, tiểu bang hay liên bang.

CHƯƠNG IX: TU CHÍNH NỘI QUY

Điều 31: Tu Chính

Tu Chính Bản Nội Quy hiện hành tùy theo hoàn cảnh và thời gian, có thể được viết lại hay tu sửa; ngoại trừ Điều 2, 4 và 5. Việc tu chính dù có thể sử dụng ngôn từ, lối hành văn dưới hình thức khác, nhưng tuyệt đối không được thay đổi làm sai ý nghĩa, nguyên lý của nội dung thực chất về Tôn Chỉ và Mục Đích của CĐ.

31-1 Nhân sự Ban Tu Chính Nội Quy (BTCNQ) gồm có: hai (2) thành viên do CT/BCH đề cử, hai (2) thành viên do CT/BĐD đề cử, và một (1) thành viên do CT/BGS đề cử.

31-2 Các thành viên tự chọn Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, và Thư Ký.

31-3 BTCNQ làm việc theo qui chế độc lập với 3 Cơ Chế Lãnh Đạo trong CĐ, có thể đề ra những quy định, lịch trình, sử dụng các phương tiện hữu hiệu để phân tích, tìm ra những điều khoản cần thiết phải được tu chính.

31-4 Lịch Trình và Thể Thức thực hiện

- 1- (60 ngày) Ban Tu Chính (BTC) tìm hiểu và nghiên cứu Nội Quy hiện hành
- 2- BTC thuyết trình và tranh luận với các CC/CĐ và HĐ/ĐT về những đề mục cần phải tu chính.
- 3- (60 ngày) BTC trực tiếp thu nhận ý kiến từ 3 CCCD và HĐ/ĐT.
- 4- (60 ngày) BTC thẩm định và đúc kết sửa đổi thành Bản Thảo-1
- 5- BTC đệ trình Bản Thảo-1 đến 3 CCLĐ CĐ, có đính kèm tất cả bản đúc kết các ý kiến đóng góp thu được từ các 3 CCCD và HĐ/ĐT để tham khảo và thẩm định.
- 6- (60 ngày) 3 CCLĐ CĐ nghiên cứu và chuyển đạt những ý kiến của họ đến BTC.
- 7- (60 ngày) BTCNQ đón nhận để thẩm định và cân nhắc những quan điểm mới để đúc kết sửa đổi thành Bản Thảo-2.
- 8- BTC đệ trình Bản Thảo-2 tới 3 CCLĐ CĐ và HĐ/ĐT.
- 9- (15 ngày) 3 CCLĐ CĐ nghiên cứu và chuyển đạt những ý kiến bổ túc đến BTC.
- 10- (15 ngày) BTC đón nhận để thẩm định và cân nhắc những quan điểm mới để soạn Bản thảo 3, tiếp đó 3 CC CĐ duyệt qua lần cuối cùng hầu trở thành Bản Sơ kết.
- 11- (15 ngày) BTC kết hợp với CT/BCH mở một ĐHCĐ để biểu quyết các điều khoản trong Bản Sơ Kết để trở thành Bản Chung Kết.
- 12- (15 ngày) BTC chuyển trình Bản Chung Kết cho BCH, để BCH phổ biến đến 3 CC CĐ, các HĐ/ĐT và đồng hương qua các phương tiện truyền thông.

31-5 Đại Hội Cộng Đồng bỏ phiếu thông qua những điều khoản của Bản TCNQ với đa số tương đối (>50%) phiếu thuận để trở thành Nội Quy chính thức của CĐ. (Điều 31-4-11)

31-6 Sau khi được ba Cơ Chế thông qua cùng với đại diện của mỗi HĐ đồng ký chuẩn thuận, và được CT/BCH ấn ký ban hành, Bản Chung Kết Nội Quy đương nhiên trở thành Bản Nội Quy chính thức của CĐ. (Điều 32-1)

31-7 Khi Đại Hội Cộng Đồng không đủ đa số phiếu thuận, BTC tiếp tục phối hợp với ba Cơ Chế Lãnh Đạo và các HĐ/ĐT để tìm lý do hoàn chỉnh các điều khoản, cho đến khi đạt được đa số tương đối (>50%).

Điều 32: Lịch Trình Ban Hành Bản Tu Chính Nội Quy

32-1 Bản Chung Kết TCNQ sau khi được ĐHCD thông qua phải được chuyển đạt lên CT/BCH **không quá thời gian 24 giờ**. Trong ngày được CT/BCH phê chuẩn để ban hành, Bản Chung Kết này trở thành Bản NQ chính thức của CĐ.

32-2 Bản Nội Quy này có hiệu lực tức khắc cho mọi sinh hoạt của CĐ, thay thế bản Nội Quy Tu Chính ngày 10 tháng 12, năm 1999 và Văn Bản 2005 về Bất động sản của Cộng Đồng.

32-3 Ban Tu Chính Nội Quy chấm dứt nhiệm vụ khi CT/BCH chính thức ấn ký và ban hành Bản Tu Chính NQ.

CHƯƠNG X: GIẢI TÁN, GIẢI THỂ và THANH LÝ TÀI SẢN

Điều 33: Giải Tán, Giải Thể và Thanh Lý Tài Sản

33-1 CĐNVQG TTFL chỉ giải tán, giải thể khi không còn thành viên, khi bị rút giấy phép, và phải tuân hành phán quyết của tòa án Liên Bang Hoa Kỳ qui định về việc giải thể tổ chức CĐ.

33-2 Phương thức: để chuẩn bị cuộc giải thể, giải tán, các CC triệu tập Đại Hội Bất Thường để thành lập Ban Thanh Lý tài sản, và kết toán sổ sách và đệ nạp lên cơ quan công quyền liên hệ để hoàn thành việc chuyển nhượng tài sản cho cơ sở, tổ chức bất vụ lợi có đủ điều kiện thụ hưởng đang sinh hoạt tại Florida.

33-3 Thời hạn: Ban Thanh Lý, Giám Định Tài Sản phải tự động giải tán sau khi đã hoàn tất nhiệm vụ.

CHƯƠNG XI: HIỆU LỰC CỦA BẢN TU CHÍNH NỘI QUY

Điều 34: Hiệu Lực

Bản Nội Quy này chính thức có hiệu lực để thay thế Bản Nội Quy hiện hành trong thời gian không quá 24 giờ, khi CT/BCH ấn ký chuẩn thuận. (Điều 32-2, 32-3)

Điều 35: Thay Đổi Danh Xưng

Thay đổi danh xưng CĐVN TTFL bằng CĐNVQG TTFL ở tiểu bang Florida và IRS (EIN) do CT/BCH đương nhiệm đảm nhận, trong vòng 24 giờ, sau khi Bản Nội Quy có hiệu lực.

Điều 36: Chuyển Ngữ Và Đăng Ký Nội Quy (bylaws)

Bản Nội Quy này được dịch sang tiếng Anh để làm văn bản pháp lý và đăng ký vào hồ sơ Tiểu Bang Florida.

PHẦN PHỤ LỤC

CHƯƠNG I: BẤT ĐỘNG SẢN CỘNG ĐỒNG

Điều 1: Bất Động Sản Cộng Đồng

1-1 Bất Động Sản CĐ tại số 6666 Curtis Street, Orlando, FL 32807.

1-2 Bất Động Sản kể trên là tài sản chung của CĐ, phải được sử dụng vào mục đích sinh hoạt CĐ, duy trì lịch sử, phát triển truyền thống Văn Hóa Dân Tộc Việt Nam. (Điều 4)

1-3 Văn Bản 2005 quy định về việc sử dụng Bất Động Sản CĐ có thể được điều nghiên và tu sửa để phù hợp với sự tiến hóa của CĐ theo thời gian, và hoàn cảnh thực tiễn của Cộng Đồng. Thông qua quyết định của một Đại Hội, Bất Động Sản CĐ có thể phát mại khi mang lại công ích cho CĐ.

Điều 2: Trụ Sở Cộng Đồng

2-1 Trụ Sở CĐ tại số 1256 Pine Hills Road, Orlando, FL 32808.

2-2 Trụ Sở CĐ kể trên là tài sản chung của CĐ, phải được sử dụng vào mục đích sinh hoạt CĐ, duy trì lịch sử, truyền thống Văn Hóa Dân Tộc Việt Nam, và phát triển CĐ. (Điều 4)

2-3 Thông qua quyết định của một Đại Hội, Trụ Sở CĐ này có thể phát mại khi mang lại công ích cho CĐ.

CHÚ THÍCH (Footnotes)

Tu Chính Bản Nội Quy hiện hành tùy theo hoàn cảnh và thời gian, có thể được viết lại hay tu sửa; ngoại trừ Điều 1, 2, 4 và 5. Việc tu chính dù có thể sử dụng ngôn từ, lối hành văn dưới hình thức khác, nhưng tuyệt đối không được thay đổi làm sai ý nghĩa, nguyên lý của nội dung thực chất về Tôn Chỉ và Mục Đích của Cộng Đồng. (Điều 1, 31, 32)

Trung Tâm Florida bao gồm những địa hạt ở Central Florida: Orange, Seminole, Osceola, Volusia, Lake, Brevard, Marion, Polk, and Sumter. (Điều 1, 3, 4, 6, 7, 30)

Cộng Đồng Việt Nam là **một** tổ chức bất vụ lợi, có ghi danh ở tiểu bang Florida, như là một tổ chức non-profit organization. (Điều 2)

Hội Đoàn/Đoàn Thể: sinh hoạt trong phạm vi Trung Tâm Florida, theo qui định Điều 3.

Người Việt trình bày trong Nội Quy là những người sinh sống tại Hoa kỳ, và con cháu của họ được sinh ra tại đây. (Điều 1, 3, 4, 7, 18)

Người Việt Quốc Gia là Người Việt theo lý tưởng Quốc Gia, không Cộng sản hay những thể chế bắt nguồn từ Cộng sản, hay những thể chế độc tài, vi phạm nhân quyền.

Những người Mỹ mang **dòng hệ Việt Nam** là người Mỹ gốc Việt (Vietnamese American) có tổ tiên ông bà cha mẹ là Người Việt Nam (Vietnamese lineage). (Điều 2)

Thân tộc là những thành viên trong gia đình. (Điều 6)

Trực hệ gia đình là thành viên trong gia đình có quan hệ trực tiếp, như vợ chồng, con cái, anh chị em, chú bác cô dì (immediate-biological lineage or legal relationship). (Điều 8)

Văn Minh, **Văn Hóa** Dân Tộc Việt Nam là nền tảng căn bản của CĐNVQG TTFL dựa trên sự tôn trọng cá nhân, gia đình cha mẹ ông bà tổ tiên và tôn ti trật tự trong xã hội, trong tinh thần nhân bản. (Điều 4, 5, 6, PPL- Điều1, PPL-Điều2)

Mặc dù tất cả các công việc của Cộng Đồng là **tự nguyện**, các thành viên và 3 Cơ Chế Lãnh Đạo CĐ phải tuân thủ Nội Quy, với kỷ luật và làm việc với tinh thần trách nhiệm và dẫn thân phục vụ CĐ, trong những điều kiện cho phép. (Điều 8)

Một viên chức lãnh đạo không **kiêm nhiệm** hơn một chức vụ để tránh sự đối nghịch thẩm quyền và công ích. (Điều 8, 30)

Cơ Cấu là hệ thống tổ chức trong Cộng Đồng (systematic structure)

Gồm ba 3 **Cơ Chế** (Institutionalized structural branches) **Lãnh Đạo CĐ** (3 CCLĐ CĐ).

Đa số tuyệt đối tức là có số phiếu lớn hơn (>) 67% hay là > 2/3. (Điều 22, 29)

Đa số tương đối tức là có số phiếu lớn hơn (>) 50% hay là > 1/2. (Điều 31)

TU CHÍNH NỘI QUY – Bản Chung Kết

Các **nguồn tài trợ** từ các đoàn thể văn hóa xã hội bất vụ lợi hay của chính phủ trao tặng. (Điều 25)

Bãi Nhiệm (Điều 9, 12, 14, 27, 30)

Chữ Ký (Điều 25, 30)

Đơn Kháng Cáo (Điều 28, 29)

Chủ Tịch Ban Chấp Hành tổ chức Đại Hội Thường Niên vào các **địp Lễ Lớn trong năm**, bao gồm nhưng không giới hạn như Tết Nguyên Đán, Lễ Hai Bà Trưng, Đại Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, 30 Tháng 4, Chiến Sĩ Trận Vong (Memorial Day), Ngày Quân Lực 19-6, Quốc Khánh July 4th, Đại Lễ Hủy Nhật Đức Thánh Trần, Cựu Chiến Binh (Veterans Day) ... (Điều 21)

IRS (EIN): Employer Identification Number. (Điều 25, 35)

Bylaws: Văn kiện pháp lý. (Điều 36)

Phát mại: là mua bán, thuê mướn. (PPL - Điều 1, PPL - Điều 2)

Phiên Họp để Phân Xử qua thể thức Trung gian: (Arbitration-Mediation Conference) Dùng chuyên viên hay viên chức kinh nghiệm về luật pháp, hay phương ứng thực hiện bên ngoài để dàn xếp những khó khăn. (Điều 27-5-2)

Đề án sinh lợi tức: Cung cấp các dịch vụ, bán sách báo ấn phẩm, các chương trình gây quỹ: văn nghệ, bán đấu giá, xổ số, quảng cáo... (Điều 23-3)

Thông tin cá nhân: bao gồm nhưng không giới hạn như bằng lái xe (Driver License), địa chỉ, địa chỉ email, ngày tháng năm sinh... (Điều 18-5)

TỔNG KẾT

Bản Tu Chính Nội Quy này gồm có:

- Tổng cộng 32 trang
- 11 Chương
- 36 Điều
- Phần Phụ Lục có 1 Chương
- Chú Thích
- Tổng Kết và Mục Lục

Mục Lục

CHƯƠNG I: TỔNG QUÁT	1
Điều 1: Danh Xưng	1
Điều 2: Tính Chất	1
Điều 3: Thời Hạn, Phạm Vi Hoạt Động, Trụ Sở	1
CHƯƠNG II: TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH	2
Điều 4: Tôn Chỉ	2
Điều 5: Mục Đích	2
CHƯƠNG III: THÀNH VIÊN CỘNG ĐỒNG	3
Điều 6: Quyền Lợi và Trách Nhiệm Thành Viên	3
6-1 Căn Bản:	3
6-2 Quyền lợi:	3
6-3 Trách nhiệm:	3
CHƯƠNG IV: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH CỘNG ĐỒNG	4
A. CƠ CẤU TỔ CHỨC	4
Điều 7: Ba Cơ Chế Cộng Đồng	4
7-1 Ba Cơ Chế Lãnh Đạo Cộng Đồng:	4
7-2 Thành viên của Ba Cơ Chế Lãnh Đạo Cộng Đồng:	4
7-3 Trách Nhiệm Tổng Quát của ba (3) Ba Cơ Chế Lãnh Đạo Cộng Đồng:	4
Điều 8: Thù Lao, Tạm Ứng, Liên Hệ Gia Đình, và Kiêm Nhiệm	5
8-1 Thù lao:	5
8-2 Tạm ứng:	5
8-3 Liên hệ Gia Đình:	5
8-4 Kiêm nhiệm:	5
B. ĐIỀU HÀNH CỘNG ĐỒNG	5
TIẾT 1: BAN CHẤP HÀNH (BCH)	5
Điều 9: Tổ Chức BCH	5
Điều 10: Vai trò Lãnh Đạo của Chủ Tịch và Trách Nhiệm BCH	6
10-1 Trách Nhiệm Chủ Tịch Ban Chấp Hành (CT/BCH):	6
10-2 Trách Nhiệm CT/BCH Điều Hành Đối Nội	6
10-3 Trách Nhiệm CT/BCH Điều Hành Đối Ngoại:	7

TU CHÍNH NỘI QUY – Bản Chung Kết

10-4 Trách Nhiệm Các Thành Viên Ban Chấp Hành:	7
Điều 11: Ban Cố Vấn (BCV)	8
TIẾT 2: BAN ĐẠI DIỆN (BDD)	8
Điều 12: Tổ Chức BDD	8
Điều 13: Trách Nhiệm BDD	9
TIẾT 3: BAN GIÁM SÁT (BGS)	9
Điều 14: Tổ Chức BGS.....	9
Điều 15: Trách Nhiệm BGS	10
CHƯƠNG V: ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ	11
Điều 16: Thành Lập Ban Bầu Cử.....	11
16-1 Thành lập:.....	11
16-2 Thành viên:	11
16-3 Thời Hạn:	11
Điều 17: Quy Chế Ban Bầu Cử.....	11
17-1 Tôn chỉ:	11
17-2 Vị thế:	11
Điều 18: Tổ Chức Ban Bầu Cử	11
18-1 Trách nhiệm BBC	11
18-2 Cử Tri	12
18-3 Tiêu chuẩn Ứng Cử Viên (ƯCV) vào 3 CCLĐ CĐ	12
18-4 Thông báo Lịch Trình và Địa Điểm BC	13
18-5 Bảo Mật Hồ Sơ ƯCV và Cử Tri	13
18-6 BBC Vi Phạm và Những Trở Ngại	13
18-7 Khiếu Nại về Kết Quả Bầu cử	13
18-8 Nếu cuộc Bầu cử bất thành.....	13
Điều 19: Bầu Cử Ban Chấp Hành (BC BCH)	13
19-1 Tiêu chuẩn ƯCV Liên Danh BCH.....	13
19-2 Thông Báo Danh sách ƯCV Liên Danh BCH	13
19-3 Tranh Luận giữa các ƯCV Liên Danh BCH.....	14
19-4 Tiến Trình BC BCH.....	14
19-5 Thông báo kết quả BC	14
19-6 Bàn Giao và Lễ Nhậm Chức BCH	14
Điều 20: Bầu Cử Ban Đại Diện (BDD) và Ban Giám Sát (BGS)	15

TU CHÍNH NỘI QUY – Bản Chung Kết

20-1 Tiêu chuẩn ƯCV BDD và ƯCV BGS	15
20-2 Thông Báo Danh sách ƯCV	15
20-3 Thông báo Lịch Trình và Địa Điểm BC	15
20-4 Tranh Luận giữa các ƯCV BDD và ƯCV BGS	16
20-5 Tiến Trình BC BDD/BGS	16
20-6 Thông báo kết quả BC	16
20-7 Bàn Giao và Lễ Nhậm Chức	16
CHƯƠNG VI: ĐẠI HỘI	17
Điều 21: Đại Hội Thường Niên (ĐHTN)	17
Điều 22: Đại Hội Bất Thường (ĐHBT)	17
22-1 Căn Bản:	17
22-2 Triệu Tập ĐHBT	17
22-3 Tiến Hành ĐHBT	17
22-4 Chủ Tọa Đoàn ĐHBT	17
22-5 Quyết Nghị tại ĐHBT	18
22-6 Thi Hành Quyết Nghị của ĐHBT	18
CHƯƠNG VII: TÀI CHÍNH	19
Điều 23: Tài Chính	19
Điều 24: Dự Trù Kế Hoạch	19
Điều 25: Sổ Sách Kế Toán	19
CHƯƠNG VIII: BIỆN PHÁP KỶ LUẬT	20
Điều 26: Kỷ Luật	20
Điều 27: Thủ Tục Thi Hành Biện Pháp Kỷ Luật	20
Điều 28: Đơn Kháng Cáo (Administrative Decision Appeal)	21
Điều 29: Giải Quyết Đơn Kháng Cáo	21
Điều 30: Mãn Nhiệm, Từ Nhiệm, Bãi Nhiệm, Kế Nhiệm, Thay Thế, Lưu Nhiệm, và Kiêm Nhiệm	21
30-1 Mãn Nhiệm: (Term Expiration)	22
30-2 Từ Nhiệm: (Resignation)	22
30-3 Bãi Nhiệm: (Terminating)	22
30-4 Kế Nhiệm: (Succeeding)	22
30-5 Thay Thế: (Removing and Replacing)	22
30-6 Lưu Nhiệm: (Term Temporary Extension)	23

TU CHÍNH NỘI QUY – Bản Chung Kết

30-7	Kiểm Nhiệm: (Multiple Roles).....	23
CHƯƠNG IX: TU CHÍNH NỘI QUY		24
Điều 31: Tu Chính		24
Điều 32: Lịch Trình Ban Hành Bản Tu Chính Nội Quy		25
CHƯƠNG X: GIẢI TÁN, GIẢI THỂ và THANH LÝ TÀI SẢN		25
Điều 33: Giải Tán, Giải Thể và Thanh Lý Tài Sản		25
CHƯƠNG XI: HIỆU LỰC CỦA BẢN TU CHÍNH NỘI QUY.....		25
Điều 34: Hiệu Lực		25
Điều 35: Thay Đổi Danh Xưng.....		25
Điều 36: Chuyển Ngữ Và Đăng Ký Nội Quy (bylaws)		26
PHẦN PHỤ LỤC		26
CHƯƠNG I: BẤT ĐỘNG SẢN CỘNG ĐỒNG		26
Điều 1: Bất Động Sản Cộng Đồng		26
Điều 2: Trụ Sở Cộng Đồng		26
CHÚ THÍCH (Footnotes)		27
TỔNG KẾT		28
Mục Lục.....		29